

Số 22/BC-THTBA

Long Biên, ngày 12 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết năm học 2019 -2020**

Thực hiện công văn số 1959/SGD&ĐT-GDPT ngày 22/6/2020 của Sở Giáo dục& Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tổng kết năm học 2019 – 2020 cấp tiểu học;

Thực hiện hướng dẫn số 03/HD&PGD&ĐT ngày 07/7/2020 của Phòng Giáo dục&Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn các trường tiểu học nội dung tổng kết năm học 2019-2020.

**A/ NỘI DUNG TỔNG KẾT:**

**I. Thuận lợi, khó khăn của nhà trường trong năm học:**

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, ủy ban nhân dân phường Thạch Bàn, sự kiểm tra bồi dưỡng chuyên môn của Phòng GD&ĐT quận Long Biên, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc cha mẹ học sinh.

- Địa điểm trường gần đường giao thông thuận tiện đưa đón học sinh.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm.

- Đoàn kết nội bộ.

- Học sinh ngoan, lễ phép.

**\* Khó khăn:**

- Đội ngũ viên trẻ, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều.

- Cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp, thiếu phòng ăn, nhà vệ sinh hỏng, cũ nát.

**II. Quy mô phát triển:**

**1. Về số lượng học sinh:**

| Thời điểm         | Tổng số<br>toàn trường |        | Chia ra |        |       |        |       |        |       |        |       |        |
|-------------------|------------------------|--------|---------|--------|-------|--------|-------|--------|-------|--------|-------|--------|
|                   |                        |        | Lớp 1   |        | Lớp 2 |        | Lớp 3 |        | Lớp 4 |        | Lớp 5 |        |
|                   | Số HS                  | Số lớp | Số HS   | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp |
| Tính đến 5/9/2019 | 874                    | 22     | 195     | 5      | 214   | 5      | 171   | 5      | 138   | 3      | 156   | 4      |
| Tính đến T7/2020  | 868                    | 22     | 195     | 5      | 208   | 5      | 172   | 5      | 136   | 3      | 157   |        |

- Đánh giá về công tác phát triển số lượng:

+ Tổng số HS: 868 trong đó nữ: 412

+ So với năm học trước tăng 32 học sinh

+ Số HS bỏ học: Không

+ Số HS dân tộc: 09 chiếm tỷ lệ 1%

+ Số HS hòa nhập: 03 trong đó đánh giá (hồ sơ) riêng 03

+ Số HS học 2 buổi/ngày: 868 chiếm tỷ lệ 100%

- Học sinh học các chương trình Tiếng Anh tăng cường, liên kết

| Số TT | Tên chương trình     | Tổng số HS tham gia | Chia ra |       |       |       |       | HS không tham gia các chương trình liên kết |                                   |
|-------|----------------------|---------------------|---------|-------|-------|-------|-------|---------------------------------------------|-----------------------------------|
|       |                      |                     | Lớp 1   | Lớp 2 | Lớp 3 | Lớp 4 | Lớp 5 | Số HS                                       | Biện pháp quản lý trong giờ T.Anh |
| 1     | Phonics-Learning box | 400                 | 192     | 208   |       |       |       | 3                                           | GV chủ nhiệm quản, dạy HĐTT       |
| 2     | BME-KIDS             | 464                 |         |       | 172   | 136   | 156   | 1                                           | GV chủ nhiệm quản, dạy HĐTT       |

- Học sinh tham gia lớp học bơi theo kế hoạch của UBND Quận:

| Đợt<br>(1 hoặc 2, 3,4,5) | Tổng số HS tham gia | Chia ra |       |       |       |       | HS không tham gia lớp học bơi (chỉ tính trên các khối lớp có triển khai kế hoạch dạy bơi) |                                                |  |
|--------------------------|---------------------|---------|-------|-------|-------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
|                          |                     | Lớp 1   | Lớp 2 | Lớp 3 | Lớp 4 | Lớp 5 | Số HS                                                                                     | Biện pháp quản lý trong giờ HS cùng lớp đi bơi |  |
|                          | 0                   |         |       |       |       |       |                                                                                           |                                                |  |

- HS tham gia các lớp năng khiếu văn hóa, nghệ thuật, TDTT tại trường:

| TT | Các môn               | Số học viên | Mức thu           | Đơn vị mở lớp                  | Hình thức hợp đồng | Thời gian thực hiện     |
|----|-----------------------|-------------|-------------------|--------------------------------|--------------------|-------------------------|
| 1  | Khiêu vũ              | 11          | 200.000đ/hs/tháng | TTTT và văn hoá quận Long Biên |                    | 17h-18h (Thứ Năm)       |
| 2  | Dẫn chương trình (MC) | 13          | 200.000đ/hs/tháng | TTTT và văn hoá quận Long Biên |                    | 16h30-17h30 (Thứ Hai)   |
| 3  | Võ                    | 45          | 300.000đ/hs/tháng | TTTT và văn hoá quận Long Biên |                    | 17h-18h30 (Thứ Ba, Sáu) |
| 4  | Aerobic               | 20          | 200.000đ/hs/tháng | TTTT và văn hoá quận Long Biên |                    | 17h-18h (Thứ Sáu)       |

|   |        |    |                   |                                      |                             |
|---|--------|----|-------------------|--------------------------------------|-----------------------------|
| 5 | Hiphop | 06 | 200.000đ/hs/tháng | TTTT và<br>văn hoá quận<br>Long Biên | 16h30-<br>17h30 (Thứ<br>Tư) |
|---|--------|----|-------------------|--------------------------------------|-----------------------------|

## 2. Giáo viên:

- Tổng số CBGVNV: 42 người (CBQL 02, GV: 29 TPT: 0 NV: 11)

Trong đó: Biên chế 29 người, Hợp đồng 13 người

- Trình độ đào tạo: + Giáo viên (theo Luật GD 2019):

Đạt chuẩn : 16 người (55,1 %)

Trên chuẩn: 0 người (0 %)

+ Nhân viên: Đạt chuẩn: 1 người (9 %)

Trên chuẩn: 0 người (0 %)

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,3, tỷ lệ giáo viên cơ bản/lớp: 1,04

So với quy định đủ hay thiếu? (thiếu 3 GV cơ bản, 01 Gv thể dục

- Đánh giá đội ngũ theo khung năng lực vị trí việc làm:

+ Trình độ CNTT cơ bản đạt: 28 đ/c (biên chế 24 đ/c);

nâng cao: 7 đ/c (biên chế 05 đ/c);

+ Tiếng Anh: A1: .....đ/c (biên chế .....đ/c); A2: 34 đ/c (biên chế 28 đ/c);

B1: .....đ/c (biên chế .....đ/c); B2: 01 đ/c (biên chế 01 đ/c);

## 3. Tự đánh giá về thực hiện công tác tuyển sinh:

- Công tác điều tra, số HS đã tuyển so với số liệu điều tra, việc thực hiện tuyển sinh, báo cáo theo quy định

- Công tác điều tra: Nhà trường phân công CBGVNV điều tra học sinh từng tổ dân phố.

- Số học sinh đã tuyển : 194 hs. Số học sinh điều tra 175hs. Số học sinh tăng so với điều tra 19 học sinh. Lý do: do biến động về số gia đình đến cư trú tăng so với thời điểm điều tra.

- Thực hiện tuyển sinh nghiêm túc, đúng tiến độ và quy định, không có học sinh trái tuyển.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng số liệu và đúng tiến độ.

## III. Hoạt động dạy và học (biện pháp và kết quả từng nội dung):

### 1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

#### 1.1. Kết quả chỉ đạo thực hiện chương trình và sách giáo khoa

- Thực hiện đúng kế hoạch của các cấp Bộ, Sở, Phòng giáo dục đầy đủ, nghiêm túc bằng các biện pháp:

+ Chỉ đạo thực hiện chương trình 35 tuần theo khung thời gian quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và CV số 116/SGD&ĐT về điều chỉnh chương trình HKII năm học 2019-2020.

+ Xây dựng thời khóa biểu theo đúng hướng dẫn của Phòng, phù hợp với trường, đảm bảo đúng số tiết quy định đối với học sinh Tiểu học.

+ Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo kế hoạch nhiệm vụ năm học cũng như khung chương trình của các môn có thay đổi theo chỉ đạo của Sở, Phòng trong HKII do nghỉ phòng dịch Covid 19.

+ Thường xuyên kiểm tra đột xuất giáo viên về việc thực hiện chương trình, thời khóa biểu.

- Kết quả: 100% GV thực hiện nghiêm túc đúng tiến độ chương trình và SGK.

1.2. Kết quả dạy: Tin học, ngoại ngữ (*đánh giá các chương trình Tiếng Anh liên kết: Phonics, Bình Minh*)

- Chỉ đạo dạy đủ số tiết theo phân phối chương trình, thời khóa biểu 2 buổi/ngày một cách hợp lý để mỗi tuần, HS khối 3,4,5 được học 2 tiết Tin học.

- Thực hiện chương trình học Tiếng Anh liên kết song song với chương trình Tiếng Anh của Bộ, cụ thể:

+ Khối 1,2: Học chương trình Tiếng Anh Phonics (2 tiết/tuần).

+ Khối 3,4,5: Học chương trình Tiếng Anh *Bình Minh* (2 tiết/tuần) bổ trợ chương trình Tiếng Anh của Bộ.

- BGH và đơn vị liên kết thường xuyên kiểm tra đột xuất các giờ dạy của giáo viên: môn Tiếng Anh dự ít nhất 2 tiết/tháng.

+ Giám sát chặt chẽ các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Kết quả:

+ Tiếng Anh Bộ và Tin học: 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt.

+ Chương trình Phonics: Học sinh lớp 1, 2 tham gia đạt tỉ lệ 99,6% Chương trình có yếu tố nước ngoài, dạy học trên phần mềm có âm thanh, hình ảnh sống động, học sinh rất thích thú. Học sinh lớp 3, 4, 5 tham gia chương trình tiếng Anh bổ trợ *Bình Minh* đạt tỉ lệ 100% học sinh được học 2 tiết/tuần trong đó 1 tiết có yếu tố nước ngoài. Học kì I: Tỉ lệ học sinh kiểm tra hoàn thành nội dung chương trình: 100%. HKII không học do ảnh hưởng nghỉ phòng dịch Covid 19.

1.3. Kết quả dạy 2 buổi/ ngày:

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đã đi vào nề nếp và dần có chiều sâu trong các tiết học đặc biệt là tiết Hướng dẫn học giúp các em giải quyết hết các bài tập, bài học ngay tại lớp, phân hóa được đối tượng học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy học 2 buổi/ngày, không dạy trước chương trình, không dạy lại, không làm tăng lượng bài tập của học sinh Tiểu học.

- Chú trọng việc hướng dẫn học sinh nắm chắc kiến thức ở buổi học thứ nhất nếu còn vướng mắc (với học sinh trung bình), củng cố, hướng dẫn, phát triển kiến thức đã học một cách hợp lý kiến thức đã học (với học sinh khá giỏi).

- Yêu cầu các khối trưởng thống nhất bài dạy dành cho từng đối tượng phù hợp với từng lớp.

- Kết quả:

- 100% học sinh tham gia học 2 buổi/ngày

- 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kỹ năng các môn học, 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt các năng lực, phẩm chất.

1.4. Thực hiện dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và điều chỉnh chương trình của Bộ GD-ĐT.

- Nhà trường thực hiện dạy đúng, đủ theo đúng chuẩn kiến thức, kỹ năng và công văn điều chỉnh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trong chuyên môn BGH chỉ đạo giáo viên bám vào chuẩn kiến thức kỹ năng để xác định đúng mục tiêu của tiết dạy. Việc dạy học trên lớp cần căn cứ vào mục tiêu này để đánh giá giáo viên đã thực hiện mục tiêu đến đâu. Với những lớp học sinh có khả năng tiếp thu tốt, giáo viên cần xác định chuẩn kiến thức kỹ năng chỉ là cận dưới để quan tâm phân hóa đối tượng cho phù hợp với các em.

+ Triển khai các tiết chuyên đề dạy bám chuẩn kiến thức kỹ năng, chú trọng việc áp dụng các PPDH mới, tích cực ứng dụng hiệu quả CNTT và các trang thiết bị.

+ Dự giờ, đánh giá tiết dạy theo đúng phiếu đánh giá dự giờ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đề kiểm tra định kì giữa kì 1, cuối kì 1, giữa kì 2, cuối năm đảm bảo phân hóa HS với các bài tập ở 4 mức độ bám sát các văn bản chỉ đạo. Giáo viên, Ban giám hiệu thực hiện đánh giá, nhận xét, xếp loại, khen thưởng HS theo đúng TT03/VBHN quy định về đánh giá học sinh tiểu học

- Kết quả:

+ Thực hiện nghiêm túc chuẩn kiến thức và kỹ năng các môn học.

+ Đối với thực hiện điều chỉnh chương trình nội dung các bài tập nhà trường thực hiện linh hoạt tùy từng đối tượng lớp học sinh.

1.5. Triển khai dạy học tích hợp giáo dục môi trường; kỹ năng sống; nội dung giáo dục lịch sử địa phương; dạy học tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả,...

1.5.1. Triển khai dạy học tích hợp giáo dục môi trường; kỹ năng sống.

- Nhà trường đã phổ biến việc tích hợp dạy môi trường vào các môn học. Trong các giờ SHCM giáo viên thống nhất xem tiết nào trong tuần có thể dạy tích

hợp giáo dục môi trường, thể hiện ngay trong bài soạn, có thể tham khảo tư liệu thực tế, đã tổ chức chuyên đề ở các khối lớp cùng trao đổi thống nhất cách dạy.

- Thực hiện dạy học tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống; bảo vệ môi trường; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; ATGT, phòng chống TNTT trong các môn học và HĐGD NGLL.

#### 1.5.2. Dạy học nội dung giáo dục lịch sử địa phương

- Được triển khai tập trung ở môn Lịch sử và Địa lý. Ngay từ đầu năm BGH đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên dạy học nội dung giáo dục địa phương Lịch sử địa phương vào phân môn Lịch sử và các tiết HĐNGLL. Chỉ đạo giáo viên liên hệ với UBND phường lấy tư liệu để dạy, tham khảo trên mạng Internet, báo, sách, .... Tổ chức các chuyên đề thống nhất cách tổ chức các hoạt động. Tổ chức cho HS khối 4,5 tham quan di tích lịch sử địa phương Đình Thổ Khối (Cự Khối), Đền Trần Vũ (Thạch Bàn).

#### 1.5.3. Dạy học tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện dạy học tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; dạy quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, ATGT, phòng tránh TNTT lồng ghép vào các tiết HĐNGLL và trong mỗi tiết dạy hàng ngày.

- Hàng tuần cán bộ cán bộ y tế phối hợp Đoàn Đội tổ chức tuyên truyền vào giờ sinh hoạt dưới cờ hoặc phát thanh măng non các bài viết phổ biến về các nội dung trên, góp phần giáo dục ý thức và hình thành thói quen cho mỗi học sinh trong nhà trường.

- Triển khai dạy học tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả: TPT, GVCN thường xuyên tuyên truyền tới học sinh sử dụng tiết kiệm điện cả ở trường và ở nhà như: Ra khỏi phòng tắt điện, quạt, hạn chế sử dụng điện vào những giờ cao điểm, hưởng ứng chương trình giờ trái đất...

#### 1.5.4. Dạy lồng ghép giáo dục An ninh quốc phòng

- GV thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong từng bài giảng một cách truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và trình độ học sinh, chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa.

- Tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, nghĩa trang liệt sỹ, khu di tích lịch sử cách mạng, nghe nhân chứng lịch sử kể chuyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chơi các trò chơi dân gian.

#### 1.5.5. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học: việc vận dụng PPDH mới như Bàn tay nặn bột, dạy Mĩ thuật mới, vận dụng linh hoạt mô hình VNEN, các kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT...

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng, triển khai kế hoạch dạy học theo PPĐM, phương pháp bàn tay nặn bột ở môn tự nhiên xã hội lớp 2,3, môn

Khoa học lớp 4,5, môn TNXH lớp 1 được triển khai ở học kì II theo QĐ số 6120/QĐ-BGDDT và công văn số 3535/BGD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai PPBTNB và các phương pháp – kĩ thuật dạy học tích cực khác.

- Tổ chức cho giáo viên đăng kí dạy chuyên đề đổi mới PP, chuyên đề PP BTNB; mỗi giáo viên đăng kí dạy ít nhất 1 chuyên đề đổi mới PP, 1 chuyên đề PP BTNB.

- Kết quả:

+ Ưu điểm: Các khối chuyên môn đã thực hiện thành công các chuyên đề, giáo viên trong các khối chuyên môn đã mạnh dạn áp dụng các PP-KT dạy học mới, PP BTNB trong dạy các tiết Tự nhiên xã hội lớp 1, 2, 3, Khoa học lớp 4, 5. Nhiều tiết dạy sáng tạo, hình thức tổ chức phong phú tạo sự hứng thú, tích cực học tập cho học sinh, học sinh được hoạt động nhiều, được hình thành khả năng suy luận theo phương pháp nghiên cứu từ nhỏ và hình thành tác phong, phương pháp làm việc nhóm...

+ Tồn tại: Nhiều tiết chuyên đề BTNB chưa thực hiện được do kì nghỉ phòng dịch Covid 19, dạy học trực tuyến qua phần mềm zoom.

\* *Dạy Mĩ thuật theo PP mới:*

+ Ưu điểm: Giáo viên quan tâm được tới từng học sinh, HS phát huy khả năng sáng tạo, tương tác giữa HS với giáo viên, học sinh với học sinh được tăng cường, GV quản lí được sự tiến bộ của học sinh nhận biết được điểm mạnh, yếu của học sinh để tìm cách cải thiện. Giáo viên chủ động theo từng nội dung tiết dạy, kết hợp nhiều kĩ thuật trong bài dạy: Vẽ cùng nhau – Vẽ theo nhạc – Làm việc nhóm tạo ra những sản phẩm mĩ thuật đẹp, sáng tạo, phát triển trí tuệ, thị giác, không gian và ngôn ngữ thẩm mĩ cho học sinh, kích thích sự tương tác, tư duy sáng tạo và phát triển nhận thức giúp học sinh.

Tồn tại: Một số lớp số HS đông nên khi tổ chức hoạt động theo nhóm còn hạn chế.

### 1.7. Thực hiện giáo dục ngoài giờ lên lớp:

BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo dạy - học cụ thể từ đầu năm học. Nghiên cứu kĩ công văn số: 299/SGD&ĐT Hà Nội hướng dẫn về việc xếp thời khoá biểu đối với các tiết hoạt động tập thể (HĐTT) chính khoá và các tiết HĐTT cho mô hình học 2 buổi trên ngày, xếp đúng số tiết hoạt động tập thể cho chương trình chính khoá và mô hình học 2 buổi/ ngày.

- Về chương trình, chỉ đạo các tổ khối trưởng lên chương trình dựa theo các chủ điểm mà công văn 7084/GD&ĐT - GDTH đã hướng dẫn về giảng dạy các môn học cho các vùng miền và đến nay, chỉ đạo giáo viên áp dụng theo cuốn sách: “Hướng dẫn tổ chức các Hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh Tiểu học” ở các khối lớp của nhà xuất bản giáo dục gửi về các trường tiểu học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh (thi múa hát, TĐTT, thời trang Noen, giới thiệu, kể chuyện theo sách,...)

- Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, dân vũ, tham quan học tập, thăm quan di tích lịch sử địa phương (Đình Thổ Khối – Cụ Khối, đền Trần Vũ- Thạch Bàn) theo đúng kế hoạch.

- Tổ chức cho học sinh toàn trường tham quan dã ngoại 01 lần/năm: Tham quan làng cổ Bát Tràng và trang trại giáo dục Erahouse Trâu Quỳ - Gia Lâm.

#### 1.8. Thực hiện dạy bộ tài liệu “GDNS TLVM cho học sinh Hà Nội”

- Thực hiện dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh” cho học sinh. Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 được học 10 tiết nếp sống văn minh - thanh lịch/năm học. Chương trình được triển khai dạy lồng ghép trong các tiết HĐNGLL, các khối chuyên môn thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, có chất lượng theo đúng hướng dẫn của Phòng GD & ĐT, bảo đảm đúng tiến độ, không làm quá tải chương trình, phù hợp với thời gian, đặc điểm của địa phương và từng khối học.

- Học sinh có văn hóa ứng xử thanh lịch văn minh trong giao tiếp hàng ngày, có nếp chào hỏi thầy cô và khách đến trường, xưng hô đúng mực với bạn bè.

#### 1.9. Thực hiện dạy bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho thiếu nhi”

- Nhà trường nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của SGD, PGD về việc dạy bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho thiếu nhi”

- Cử giáo viên tham gia tập huấn đúng theo yêu cầu và triển khai tới tất cả giáo viên.

- Thống nhất việc lựa chọn nội dung dạy trong từng khối, tích hợp dạy trong môn đạo đức, HĐ NGCK sao cho thực sự hiệu quả.

- BGH thường xuyên kiểm tra việc dạy tích hợp tài liệu về Bác Hồ qua giáo án, lịch báo giảng, chuyên đề, sổ SHCM các khối.

### 2. Thực hiện quy chế chuyên môn:

#### 2.1. Quản lý chuyên môn:

- Xây dựng quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học, có kế hoạch, phân công đúng người, đúng việc, yêu cầu các tiêu chí, nhiệm vụ cần đạt trong năm học, tạo điều kiện phát khả năng và ý tưởng sáng tạo của giáo viên trong mọi hoạt động.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá giáo viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Dự giờ đột xuất, báo trước hàng tuần, hàng tháng. Tư vấn chuyên môn.

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn định kì, đột xuất.

- Tổ chức sơ, kết tổng kết trong từng đợt để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm còn hạn chế trong việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên.

- Nhân điển hình về tập thể, cá nhân có thành tích cao, khen thưởng kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch năm học, tháng, tuần, triển khai cụ thể tới đội ngũ giáo viên.

- Kết quả: BGH dự đủ 100% GV với tổng số lượt dự giờ cả năm học 130 lượt

- BGH nhà trường kiểm tra 592 lượt giáo viên về thực hiện quy chế chuyên môn (hồ sơ sổ sách, lịch báo giảng, kế hoạch bài dạy, chấm chữa, đánh giá học sinh, sử dụng đồ dùng dạy học, kiểm tra nề nếp học sinh,...)

## **2.2. Tổ chức dạy và học phòng, chống dịch bệnh COVID-19**

2.2.1. Tổ chức dạy và học phòng, chống dịch bệnh COVID-19 giai đoạn nghỉ phòng dịch.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 theo Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội v/v sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 7 Điều 1 Quyết định số 3951/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội v/v ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2019 - 2020 trên địa bàn thành phố.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với các trường tiểu học theo Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 về việc hướng dẫn cơ sở GDPT dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019-2020; Công văn số 769/SGDĐT-GDPT ngày 13/3/2020, của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc chỉ đạo, quản lý dạy học của giáo viên, học sinh trong thời gian nghỉ học để phòng dịch Covid-19; kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 14/4/2020 của UBND quận Long Biên v/v tiếp tục dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với các trường TH, THCS trên địa bàn Quận trong thời gian nghỉ học ở trường vì dịch bệnh Covid-19 năm học 2019 – 2020.

- Nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch 87/KH-THTBA ngày 10/02/2020 về việc tổ chức hướng dẫn học sinh tự học và ôn tập kiến thức trong thời gian nghỉ dịch bệnh Covid-19, kế hoạch 178/KH-THTBA ngày 06/4/2020 về việc dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian nghỉ dịch ở trường vì dịch bệnh Covid-19, kế hoạch 191/KH-THTBA ngày 15/4/2020 về việc tiếp tục thực hiện dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian nghỉ dịch ở trường vì dịch bệnh Covid-19.

- Nhà trường đã xây dựng, điều chỉnh nội dung dạy học, PPCT học kỳ II, TKB, theo đúng công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 của Bộ GD&ĐT, công văn 1116/SGDĐT-GDTH ngày 08/4/2020 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- 100% GV thực hiện nghiêm túc chương trình, TKB dạy học online. BGH dự giờ 100% giáo viên tư vấn chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả giảng dạy trực tuyến.

- 100% giáo viên nhà trường sử dụng thành thạo các phần mềm Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, các phần mềm Camtasia cắt ghép dựng video để thực hiện hiệu quả việc dạy học từ xa (online và offline), sử dụng hiệu quả các trang Web - olm.vn hoặc SHub classroom để giao BT và kiểm tra kết quả làm bài của HS.

- BGH và giáo viên thực hiện họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn online định kì theo kế hoạch nhằm tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc dạy học trực tuyến.

- 100% GV sử dụng thành thạo các phần mềm Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, các phần mềm Camtasia cắt ghép dựng video để thực hiện hiệu quả việc dạy học từ xa (online và offline), sử dụng hiệu quả các trang Web - olm.vn hoặc SHub classroom để giao BT và kiểm tra kết quả làm bài của HS.

+ *Số học sinh tham gia học trên truyền hình, trực tuyến:*

Số học sinh khối 4,5 tham gia học trên truyền hình: 288/292 (Tỉ lệ: 98,6%)

Số học sinh khối 1,2,3,4,5 tham gia học trực tuyến: 848/868 (Tỉ lệ: 97,6%)

+ *Giải pháp của nhà trường để đảm bảo 100% học sinh được tiếp cận các kiến thức bài giảng do giáo viên nhà trường giảng dạy.*

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên gửi đường link bài dạy trên truyền hình và video bài giảng,

GV giao bài tập qua nhóm zalo lớp, gửi bài giảng powerpoint (nếu PH có hòm thư), PH nhờ in bài từ nhóm zalo lớp về cho HS hoàn thành theo yêu cầu của GV.

2.2.2. Tổ chức dạy và học phòng, chống dịch bệnh COVID-19 sau đợt nghỉ phòng dịch.

- Bám sát chỉ đạo các cấp, nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch 217/KH-THTBA ngày 06/5/2020 về việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau đợt nghỉ phòng dịch Covid-19.

- 100% các lớp khảo sát chất lượng học từ xa, lên kế hoạch dạy và ôn tập kiến thức học online, dạy bù kiến thức cho các đối tượng học sinh không học online, học online chưa hiệu quả.

- Áp dụng điều chỉnh chương trình HKII theo công văn 1116/SGDĐT-GDTH ngày 08/4/2020 của Sở GD&ĐT Hà Nội từ 11/5/2020.

2.3. Thực hiện đánh giá học sinh (*Trong đó, báo cáo rõ tình hình thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học kì 1, học kì 2 và cuối năm*):

- Ban giám hiệu chỉ đạo thực hiện đổi mới đánh giá với học sinh theo VB HN03/2016 của BGD&ĐT: triển khai đầy đủ, hướng dẫn cụ thể, chi tiết nội dung văn bản vào buổi SHCM của các khối, họp HĐSP. BGH đều lắng nghe, giải quyết kịp thời những vướng mắc của GV.

+ Chỉ đạo GV đánh giá HS theo đúng tinh thần của VB HN03/2016: động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng HS trong hoạt động học tập: đánh giá thường xuyên nhận xét bằng lời hay ghi vào vở của HS. GV chủ yếu là động viên, khuyến khích sự tiến bộ của HS.

+ Hàng tháng BGH kiểm tra việc nhận xét thường xuyên của GV thông qua kiểm tra vở để kịp thời điều chỉnh những tồn tại.

- Biện pháp chỉ đạo ôn tập, ra đề kiểm tra cuối năm:

+ Xây dựng ngân hàng đề với các câu hỏi, bài tập thuộc 4 mức độ, kiểm tra các kiến thức giảm tải hoặc lược bỏ theo VB 1116/SGD&ĐT-GDTH.

+ BGH thống nhất thời gian kiểm tra. Tổ khối họp thống nhất chương trình ôn tập và thông báo đến từng HS, CMHS.

+ 100% CBGV tham gia xây dựng kho đề thi theo đúng TT22 (xây dựng ma trận đề, BT ở 4 mức độ...) và nộp cho khối trưởng, BGH duyệt. Giao lưu đề của GV trong khối cho HS làm quen.

- Quy trình rà duyệt đề và tiến hành kiểm tra:

+ Căn cứ vào đề GV nộp, chương trình ôn tập của các khối, chuẩn kiến thức kĩ năng các môn học, Phó hiệu trưởng ra đề các khối.

+ Hiệu trưởng duyệt đề. Giao cho văn thư tiến hành phô tô đề dưới sự giám sát của BGH. Việc ra đề và in ấn được bảo đảm bí mật. Đề được in trước 1 ngày so với ngày kiểm tra.

+ Phân công GV coi, chấm chéo các lớp trong khối.

+ Tổ chức cho GV đánh giá ưu, tồn của công tác kiểm tra gồm các mặt: Công tác chỉ đạo, phân công coi, chấm; đánh giá đề kiểm tra; kết quả chất lượng kiểm tra các lớp (với các lớp chưa đạt chỉ tiêu đề ra khối trưởng yêu cầu GV chủ nhiệm lớp phân tích nguyên nhân và hướng khắc phục.

+ Khối trưởng tổng hợp các ý kiến nộp về BGH bằng văn bản.

- GV thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng HN03/2016 của BGD&ĐT

+ 100% GV tham gia thực hiện ĐG, XL, khen thưởng HS theo đúng HN03/2016 của BGD&ĐT.

2.4. Triển khai thực hiện phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học EQMS và Esam.

\* Những nội dung đã triển khai:

- Tập huấn trong 100% GV và CMHS cách đăng nhập và sử dụng phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học.

- Cung cấp mỗi giáo viên một tài khoản, mật khẩu đăng nhập phần mềm Esam để thực hiện cập nhật thông tin học sinh, thông báo liên lạc với CMHS, đánh giá học sinh hàng tháng, định kì.

- Cung cấp cho CMHS tài khoản, mật khẩu đăng nhập theo mã của từng học sinh để CMHS trực tiếp theo dõi kết quả giáo dục của con và thông tin thông báo từ CMHS.

**\* Kết quả:**

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm, cập nhật đầy đủ thông tin học sinh, kết quả đánh giá hàng tháng, định kì học sinh trên Esam và kết quả giáo dục học sinh trên MOET.

- Nhà trường hoàn thành tổng hợp đánh giá chất lượng giáo dục toàn trường trên EQMS và Esam đúng tiến độ.

**\* Khó khăn:**

- Các biểu mẫu thống kê trên hai phần mềm EQMS và Esam chưa đồng nhất gây khó khăn trong việc nhập dữ liệu của giáo viên.

- Phần mềm Esam, MOET chạy chậm thường xuyên xảy ra lỗi.

- BGH gặp khó khăn trong việc kiểm tra GV cập nhật phần nhận xét HS.

- GV không thể nhập thông tin viết học bạ, xuất học bạ trên trang web.

- Phiếu NX từng cá nhân HS: quy định trong 1 trang giấy nên khi GV nhận xét dài thì các dòng bị co lại ( chữ đè lên nhau).

- File xuất của Bảng tổng hợp kết quả chưa cập nhật rõ thông tin ở cột khen thưởng. (Khen xuất sắc, khen vượt trội, khen vượt bậc)

**\* Kiến nghị:**

- Đồng nhất hai phần mềm MOET và Esam tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc nhập dữ liệu đánh giá học sinh.

- Nâng cao chất lượng hệ thống phần mềm.

**3. Công tác giảng dạy:**

- **Kết quả xếp loại chuyên môn GV (biên chế) theo đánh giá của trường:**

| Tổng số GV | Số GV được đánh giá | Xếp loại Giỏi |      | Xếp loại Khá |      | Xếp loại Đạt |   | Chưa đạt |   |
|------------|---------------------|---------------|------|--------------|------|--------------|---|----------|---|
|            |                     | SL            | %    | SL           | %    | SL           | % | SL       | % |
| 24         | 23                  | 14            | 60,9 | 9            | 39,1 | 0            | 0 | 0        | 0 |

- **Kết quả các cuộc thi của GV:**

| Tên cuộc thi     | Cấp trường     |                |                 |              | Cấp Quận        |                |      | Cấp TP      |      |
|------------------|----------------|----------------|-----------------|--------------|-----------------|----------------|------|-------------|------|
|                  | Tham gia       | Giỏi           | Khá             | TB           | Tham gia        | Đạt            | Giải | Tham gia    | Giải |
| Thi GVG          | 28 GV,<br>100% | 18 GV<br>64,3% | 10 GV,<br>35,7% | 0 GV,<br>0 % | 01 GV,<br>3,5 % | 01 GV,<br>100% | 0    | 0 GV,<br>0% |      |
| Sáng tác ca khúc | 1              |                |                 |              | 1               |                |      |             |      |

|                                         |    |    |    |   |    |  |  |    |          |
|-----------------------------------------|----|----|----|---|----|--|--|----|----------|
| Viết về gương nhà giáo thủ đô tiêu biểu | 12 | 05 | 15 | 0 | 05 |  |  | 01 | Xuất sắc |
|-----------------------------------------|----|----|----|---|----|--|--|----|----------|

**- Tổ chức chuyên đề**

| Cấp Trường |         |        |      |      |               | Cấp Quận           |                           | Cấp TP             |                             |
|------------|---------|--------|------|------|---------------|--------------------|---------------------------|--------------------|-----------------------------|
| Tổng số    | Chia ra |        |      |      | Số lượt GV dự | Số CD được tổ chức | Số lượt GV dự CD cấp Quận | Số CD được tổ chức | Số lượt GV dự các CD cấp TP |
|            | PPBTNB  | MT mới | VNEN | Khác |               |                    |                           |                    |                             |
| 45         | 12      | 02     |      | 31   | 275           |                    | 15                        |                    |                             |

**- Sử dụng ĐDDH; TBDH tự làm:**

| Sử dụng ĐDDH     |                         |       | Mua sắm ĐDDH     |                  | Số ĐDDH làm thêm | Đánh giá việc quản lý ĐD, TBDH; hồ sơ phòng ĐDDH |
|------------------|-------------------------|-------|------------------|------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| Tổng số tiết học | Số tiết GV sử dụng ĐDDH | Tỉ lệ | Số ĐDDH mua thêm | Tổng số Kinh phí |                  |                                                  |
| 20 790           | 20 754                  | 99,8  | 72               | 1.650.000        | 75               | Tốt                                              |

**- Việc triển khai ứng dụng CNTT:**

+ Ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học:

| GV sử dụng bài giảng điện tử trong năm học |       | Số GV sử dụng CNTT thành thạo |       | Số giáo án điện tử | Kho tư liệu dùng chung |
|--------------------------------------------|-------|-------------------------------|-------|--------------------|------------------------|
| SL                                         | Tỉ lệ | SL                            | Tỉ lệ |                    |                        |
| 28                                         | 100   | 22                            | 78,5  | 1 140              | 7                      |

+ Việc triển khai mô hình (hoặc một phần mô hình) trường học điện tử:

Cập nhật thường xuyên các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tháng, lịch tuần, các nội dung công khai, đưa tin bài các hoạt động toàn diện trong nhà trường trên cổng thông tin điện tử. Thiết lập gmail riêng của trường, nhóm để điều hành quản lý, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường.

- Kết quả các cuộc thi của học sinh:

| Nội dung thi                            | Số học sinh được công nhận và đạt giải các cấp |     |    |    |           |     |    |    |          |     |      |    |
|-----------------------------------------|------------------------------------------------|-----|----|----|-----------|-----|----|----|----------|-----|------|----|
|                                         | Quận                                           |     |    |    | Thành phố |     |    |    | Quốc gia |     |      |    |
|                                         | Nhất                                           | Nhì | Ba | KK | Nhất      | Nhì | Ba | KK | Vàng     | Bạc | Đồng | KK |
| Tin học trẻ không chuyên                |                                                |     |    | 01 |           |     |    |    |          |     |      |    |
| Hội khoẻ Phù Đổng                       | 02                                             |     | 02 |    | 03        |     | 01 |    |          |     |      |    |
| Sáng tạo TTN NĐ                         |                                                |     |    |    |           |     |    |    |          |     |      |    |
| An toàn giao thông                      |                                                |     |    |    |           |     |    |    |          |     |      |    |
| Các cuộc thi vẽ (Đan mạch trong mắt em) |                                                |     |    |    |           |     |    |    |          | 01  | 02   |    |
| Trạng nguyên Tiếng Việt                 |                                                |     |    |    |           | 02  | 04 |    |          |     |      |    |

=> So với 2018 -2019: Tăng (giảm) về số lượng, chất lượng, nguyên nhân...

+ Giữ nguyên số lượng học sinh được khen hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và học tập.

+ Tăng số lượng học sinh được khen có thành tích vượt trội môn học. Giảm về số lượng HS đạt giải các cấp do dịch bệnh Covid 19 nên nhiều cuộc thi bị hoãn và hủy bỏ.

+ Tăng số lượng, chất lượng học sinh mũi nhọn.

- Kết quả các cuộc thi khu vực và Quốc tế của học sinh:

| Tên cuộc thi – Địa điểm tổ chức          | Họ tên học sinh | Lớp | Giải                               |
|------------------------------------------|-----------------|-----|------------------------------------|
| Tiếng Anh quốc tế Hippo – Đại học Thủ đô | Vũ Hương Giang  | 4C  | Huy chương vàng vòng loại quốc gia |

#### 4. Kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục của HS

\* Kết quả khen thưởng HS cuối năm:

| Khối        | Số HS      | Số HS được đánh giá | Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện |             | HS có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất |             | Khen thưởng đột xuất |   | Ghi chú |
|-------------|------------|---------------------|----------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|---|---------|
|             |            |                     | SL                                                             | %           | SL                                                                                                          | %           | SL                   | % |         |
| 1           | 195        | 193                 | 65                                                             | 33,6        | 128                                                                                                         | 66,4        |                      |   |         |
| 2           | 208        | 208                 | 68                                                             | 32,7        | 139                                                                                                         | 66,8        |                      |   |         |
| 3           | 172        | 172                 | 56                                                             | 32,0        | 114                                                                                                         | 66,8        |                      |   |         |
| 4           | 136        | 136                 | 42                                                             | 30,9        | 94                                                                                                          | 69,1        |                      |   |         |
| 5           | 157        | 156                 | 47                                                             | 30,1        | 105                                                                                                         | 67,3        |                      |   |         |
| <b>T.Số</b> | <b>868</b> | <b>865</b>          | <b>278</b>                                                     | <b>32,1</b> | <b>580</b>                                                                                                  | <b>67,0</b> |                      |   |         |

\* Đánh giá và kết luận về công tác giáo dục học sinh, so sánh với kế hoạch đầu năm học; so sánh với năm học trước.

+ 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kỹ năng các môn học, 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt các năng lực, phẩm chất.

- Tỷ lệ học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành kiến thức kỹ năng các môn học, tăng 0,4% so với năm học trước (03 học sinh lớp 1 chậm tiếp thu có biểu hiện tự kỷ, tăng động, gia đình không làm hồ sơ học hòa nhập)

\* So với kế hoạch đầu năm học và năm học trước:

+ Tỷ lệ điểm 9,10 bài kiểm tra định kỳ cuối năm có tăng so với học kỳ 1, giữ vững so với năm học trước.

+ Tỷ lệ học sinh được khen thưởng có thành tích vượt trội tăng 3,0% so với năm học trước.

### **5. Các hoạt động giáo dục khác:**

5.1 Đánh giá việc tham gia phong trào “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi trong các trường tiểu học”:

- Giáo viên âm nhạc triển khai dạy các ca khúc đã sáng tác “Thạch Bàn A dẫu yêu”, “ Mái trường chấp cánh ước mơ” và các ca khúc dành cho thiếu nhi trong các tiết tăng cường Âm nhạc, cho học sinh nghe băng nhạc thu âm các ca khúc trong các buổi phát thanh măng non đầu và giữa giờ.

- Cô giáo Dương Huyền Trang, giáo viên âm nhạc của trường tiếp tục sáng tác, thu âm ca khúc mới “Mùa hè của em” gửi dự thi cấp Quận.

5.2 Đánh giá việc thực hiện giáo dục thể chất (có nội dung dân vũ)...

- Giáo viên thể dục thực hiện đúng chương trình các tiết Thể dục theo thời khóa biểu.

- Nhà trường đã tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động tập thể dân vũ (Bài Việt Nam ơi, dân vũ rửa tay, dân vũ Trống cơm) vào ngày thứ Hai, thứ Tư hàng tuần; các ngày khác học sinh múa hát, tập bài thể dục theo nhạc trong HKI. HKII do phòng dịch Covid-19 nên các hoạt động này thực hiện theo từng lớp trong các tiết Thể dục.

- Tổ chức hiệu quả Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, qua đó nâng cao ý thức rèn luyện thể chất cho học sinh.

- Bồi dưỡng hiệu quả đội tuyển học sinh tham gia thi Điền kinh, Bóng đá cấp Quận, Thành phố.

5.3 Công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giáo viên, học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác:

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho học sinh Thủ đô; giảng dạy tài liệu Bác Hồ và những câu chuyện về đạo đức lối sống tích hợp trong các tiết Đạo đức. Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh, thanh lịch, ý thức giữ vệ sinh môi trường, trường, lớp.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt dưới cờ, chương trình văn nghệ giao cho các lớp với nhiều tiết mục phong phú, phát huy ý tưởng sáng tạo, khả năng diễn xuất, năng khiếu học sinh. Bám sát các nội dung chủ đề, phát động thi đua, có sơ kết khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể.

- Thường xuyên tuyên truyền khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác trong các buổi họp hội đồng, sinh hoạt lớp. Không có hiện tượng giáo viên vi phạm bạo lực học đường trong nhà trường.

5.4 Đánh giá công tác giáo dục HS chưa hoàn thành kiến thức, kỹ năng các môn học (nêu số lượng chưa hoàn thành, và số HS có tiến bộ):

- Thực hiện tốt công tác giáo dục các em học sinh học hòa nhập, tiếp thu chậm.

- Số học sinh có tiến bộ: 03

- Số HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm: 10 em; Số HS hòa nhập: 03. Số HS có biểu hiện tự kỉ, tăng động: 02. Nhà trường hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (Lê Minh Tiến lớp 2A) số tiền 300.000 đồng/tháng.

+ Cô Hiệu trưởng Nguyễn Thị Thúy Mai hỗ trợ học sinh vượt khó Nguyễn Tuấn Tú lớp 1B mỗi tháng 100.000 đồng/12 tháng (tổng số 1.200.000 đồng/năm.)

+ Cô giáo Lê Minh Nguyệt lớp 1B, Nguyễn Thị Thanh Trà lớp 1E, Hoàng Thanh Huệ lớp 5A quan tâm kèm cặp giúp đỡ các em học sinh khuyết tật học hòa nhập (Hoàng Ngọc Dũng, Nguyễn Ngọc Linh, Vũ Duy Đạt) biết giao tiếp với thầy cô bạn bè, tiến bộ trong nghe, đọc, viết các từ đơn giản.

#### **IV. Công tác quản lý:**

**1. Đánh giá kết quả xây dựng và triển khai thực hiện QCDC; thực hiện ba công khai; Việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, các quy định của Nhà nước, của pháp luật, của Ngành tại đơn vị .**

\* Thực hiện quy chế dân chủ:

- BGH nhà trường đã tổ chức cho CB, CC, VC bàn bạc và xây dựng quy chế dân chủ. Kien toàn ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (Quyết định số 175 ngày 07/10/2019 của trường Tiểu học Thạch Bàn A, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Nhà trường đã tuyên truyền phổ biến những quy định về quyền và nghĩa vụ của CBGV, NV đến 100% CBGVNV được biết, những vấn đề liên quan đến lợi ích và đời sống của CBGVNV. Có chế độ và hình thức báo cáo công khai trước tập thể trường về các công việc của trường như: Việc sử dụng công quỹ, tài sản, việc thu chi tài chính, lương của CBGVNV, chế độ chính sách, chế độ làm việc, công tác khen thưởng, kỉ luật, đánh giá CBGVNV hàng tháng và cuối năm...

- Trường đã thực hiện nghiêm túc nghị quyết HNCB; CC, VC.

- Trường triển khai thực hiện nghiêm túc 2 bộ quy tắc ứng xử của Thành phố và Thông tư 06/2019/TT-BGD&ĐT về quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục của Bộ GD&ĐT

- Trường đã xây dựng được một số các quy định như quy định sử dụng tài sản công, quy tắc ứng xử trong nhà trường, nội quy nhà trường, quy trình tổ chức chuyên đề, quy trình tổ chức thi giáo viên giỏi, quy trình họp hội đồng sư phạm, quy trình hoàn thiện các báo cáo, quy trình tuyển dụng lao động hợp đồng và tiếp nhận giáo viên, quy trình thực hiện các khoản thu chi, quy trình giải quyết công việc nội bộ, quy trình quy trình tiếp công dân, quy trình quản lý học sinh.

- Trường đặt hòm thư góp ý để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

- Trong năm học qua, nhà trường không có đơn thư, thực hiện tốt quy chế dân chủ, tập thể đoàn kết.

\* Thực hiện ba công khai :

- Việc thực hiện Thông tư 36/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT, trong đó công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục: về cơ sở vật chất, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên và công khai thu - chi tài chính

- Những nội dung công khai khác:

+ Chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc trường.

+ Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý hàng tháng của trường

+ Kinh phí hoạt động hàng năm bao gồm các nguồn kinh phí do nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị, kết quả kiểm toán.

+ Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu chi theo quy định hiện hành. Kinh phí hoạt động hàng năm, quyết toán kinh phí của trường, kết quả kiểm toán.

**\* Việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, các quy định của Nhà nước, của pháp luật, của Ngành tại đơn vị**

- Thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, Nhà Nước, pháp luật, quy định của ngành, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, đảng viên thực hiện tốt nơi cư trú.

- Thực hiện tốt luật an toàn giao thông, không có trường hợp vi phạm.

- Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, không có trường hợp sinh con thứ ba.

## 2. Tổng hợp kết quả kiểm tra, dự giờ:

| Nội dung kiểm tra | Số tiết HT dự | Số tiết HP1 dự | Số tiết HP2 dự | Tổng số | Giỏi (Tốt) |      | Khá |      | Đạt YC (TB) |   | Chưa đạt (Yếu) |   |
|-------------------|---------------|----------------|----------------|---------|------------|------|-----|------|-------------|---|----------------|---|
|                   |               |                |                |         | SL         | %    | SL  | %    | SL          | % | SL             | % |
| Dự giờ GV         | 47            | 115            |                | 130     | 74         | 57,0 | 56  | 43,0 | 0           | 0 | 0              | 0 |
| KT hồ sơ GV       |               |                |                | 28      | 25         | 89,3 | 03  | 10,7 | 0           | 0 | 0              | 0 |
| KT NVSP nhà giáo  |               |                |                | 07      | 06         | 85,7 | 01  | 14,3 | 0           | 0 | 0              | 0 |
| Phòng GD dự giờ   |               |                |                |         |            |      |     |      |             |   |                |   |

Đánh giá chất lượng đội ngũ qua kiểm tra đánh giá của BGH (chấp hành pháp luật, thực hiện QCCM, đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT, đạo đức nghề nghiệp, chất lượng giảng dạy, kết quả học tập của học sinh...):

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành. Trong năm học không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; không có đơn thư vượt cấp.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thực hiện đánh giá học sinh theo thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016.

- 100% GV thực hiện dạy ít nhất 01 chuyên đề đổi mới phương pháp, 100% các khối thực hiện ít nhất 01 chuyên đề phương pháp BTNB (vận dụng 1 phần hoặc cả bài). Giáo viên Mĩ thuật đã dạy PP mới 100% các khối lớp. Nhiều giáo viên linh hoạt vận dụng một phần mô hình VNEN trong giảng dạy, tổ chức các hoạt động giao lưu nhóm tạo sự tự tin, phát huy năng lực cho học sinh.

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, sử dụng giáo án điện tử vào trong các tiết dạy, các đ/c giáo viên trẻ có sáng tạo trong bài giảng điện tử.

- Đội ngũ giáo viên nhà trường tâm huyết với nghề, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết nội bộ, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác.

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên tốt. Một số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm, có tâm huyết bồi dưỡng học sinh năng khiếu, một số giáo viên trẻ tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả giảng dạy. Bên cạnh đó còn một số đồng chí tuổi cao còn hạn chế trong ứng dụng CNTT và chưa tích cực đổi mới phương pháp, một số giáo viên trẻ mới đổ công sức chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng sư phạm, công tác chủ nhiệm, bồi dưỡng học sinh.

- Kết quả học tập của học sinh: 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành kiến thức kỹ năng các môn học. Trong đó 32,1 số học sinh được khen Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện; 67% học sinh được khen có thành tích vượt trội hoặc tiến bộ về môn học hoặc năng lực, phẩm chất.

### 3. Kết quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ GV

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ:

| Số TT | Tên trường                          | Thời gian, địa điểm, tổ chức | Đối tượng tham gia | Số người tham gia | Đánh giá kết quả bồi dưỡng |
|-------|-------------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------|----------------------------|
| 1     | Cao đẳng TY tế Phú Thọ              | 6/2019-7/2020                | NVYT               | 01                | Tốt                        |
| 2     | Đại học Mở Hà Nội                   | 11/2019 – 7/2020             | GVTA               | 01                | Tốt                        |
| 3     | Đại học Thể thao văn hóa và du lịch | 10/2019-7/2020               | GVAN               | 01                | Tốt                        |

- Bồi dưỡng theo chương trình, chuyên đề các cấp tổ chức:

| Số TT | Tên chương trình, chuyên đề bồi dưỡng | Thời gian, địa điểm, cấp tổ chức | Đối tượng tham gia | Số lượng người | Số buổi tham gia | Đánh giá kết quả bồi dưỡng | Kiến nghị |
|-------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------------|----------------|------------------|----------------------------|-----------|
|-------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------------|----------------|------------------|----------------------------|-----------|

|    |                                                                                                                                                |                                        |                 | tham gia |    |                 |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------|----------|----|-----------------|--|
| 1  | Hướng dẫn xây dựng đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết và thanh lý TSC tại các cơ quan, đơn vị. | 03/6/2019<br>TTBDCT<br>Quận            | HT và KT        | 02       | 1  | Tốt             |  |
| 2  | Tập huấn lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn thư lưu trữ năm 2019                                                                             | 12/6<br>TTBDCT<br>quận                 | HT và VT        | 02       | 1  | Tốt             |  |
| 3  | Tập huấn nghiệp vụ công tác tài chính và kiểm tra công đoàn năm 2019                                                                           | 20/6/2019<br>TTBDCT<br>quận            | BCH CĐ          | 02       | 02 | Tốt             |  |
| 4  | Bồi dưỡng CT GDPT mới                                                                                                                          | 25/7/2019<br>NVH Bỏ Đề                 | GV              | 28       | 02 | Tốt<br>(Cấp CN) |  |
| 5  | Học tập chính trị hè 2019                                                                                                                      | 26/7/2019<br>TTBDCT<br>quận            | CBQL,<br>GV     | 32       | 01 | Tốt             |  |
| 7  | Bồi dưỡng CT các môn học chuẩn bị thay SGK                                                                                                     | 15 – 16/8<br>TH Đô thị SĐ              | GVCB 1,<br>2, 3 | 13       | 04 | Tốt<br>(Cấp CN) |  |
| 8  | Tập huấn nghiệp vụ công tác văn thư lưu trữ năm 2019                                                                                           | 01/8/2019<br>Hội trường<br>QU          | HT, VT          | 02       | 01 | Tốt             |  |
| 9  | Tập huấn các quy định của pháp luật về ATTP                                                                                                    | 21/8/2019<br>Trường TH<br>AMA          | CB, GV,<br>NV   | 35       | 01 | Tốt             |  |
| 10 | Tập huấn về PCCC và cứu nạn cứu hộ năm 2019                                                                                                    | 22/8/2019<br>THPT chuyên<br>Nguyễn Huệ | GV              | 02       | 01 | Tốt             |  |
| 11 | Bồi dưỡng công tác quản lý nhà trường Tiểu học đáp ứng yêu cầu                                                                                 | 15/9/2019<br>BDCBGDHN                  | HP              | 01       | 02 | Tốt<br>(Cấp CN) |  |

|    |                                                                                                                      |                                      |                                 |    |    |     |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|----|----|-----|--|
|    | thực hiện CT GDPT mới năm 2019                                                                                       |                                      |                                 |    |    |     |  |
| 12 | Tập huấn đánh giá tình trạng dinh dưỡng HS theo phân loại TTDD HS khối PT                                            | 20/9/2019<br>TTYT Quận               | NV YT                           | 01 | 01 | Tốt |  |
| 13 | Tập huấn chương trình phát triển thể lực, tầm vóc HS Thủ đô                                                          | 19/10/2019<br>THPT chuyên Nguyễn Huệ | GVTD                            | 01 | 01 | Tốt |  |
| 14 | Chuyên đề Mỹ thuật 4 cấp Quận                                                                                        | 18/10<br>TH Ngọc Thụy                | BGH<br>GV MT                    | 2  | 1  | Tốt |  |
| 15 | Bồi dưỡng GV phổ thông cốt cán năm 2019                                                                              | 25/10-<br>27/10/2019<br>ĐHSP Hà Nội  | GV cốt cán                      | 01 | 06 | Tốt |  |
| 16 | Tập huấn công tác Đội                                                                                                | 31/10/2019<br>UBND Quận              | TPT;<br>GVCN khối 4; 5          | 02 | 01 | Tốt |  |
| 17 | Chuyên đề Thể dục 3 cấp Quận                                                                                         | 01/11/2019<br>TH Việt Hưng           | BGH<br>GV TD                    | 03 | 01 | Tốt |  |
| 18 | Tập huấn cán bộ quản lý các trường TH về việc triển khai CTGDPT 2018 và chuẩn bị thay sách lớp 1 – Năm học 2019-2020 | 02/11/2019<br>TH Đoàn Kết            | BGH,<br>TTCM tổ 1, 1 GV cốt cán | 04 | 01 | Tốt |  |
| 19 | Tập huấn công Đội cho GVCN phụ trách Chi đội.                                                                        | 04 –<br>05/11/2019<br>UBND Quận      | GVCN khối 4; 5                  | 01 | 03 | Tốt |  |
| 20 | Chuyên đề LT&C 3 cấp Quận                                                                                            | 06/11/2019<br>TH Gia Thụy            | BGH<br>GV K3                    | 06 | 1  | Tốt |  |
| 21 | Chuyên đề Địa lí 4 cấp Quận                                                                                          | 07/11/2019<br>TH Sài Đồng            | BGH<br>GV K4                    | 02 | 1  | Tốt |  |
| 22 | Chuyên đề Thủ                                                                                                        | 08/11/2019                           | BGH                             | 03 | 1  | Tốt |  |

|    |                                                                                                         |                                                           |                           |    |    |     |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------|----|----|-----|--|
|    | công 3<br>cấp Quận                                                                                      | TH Long<br>Biên                                           | GV K3                     |    |    |     |  |
| 23 | Tập huấn về<br>ATTP cho các cơ<br>sở giáo dục có bếp<br>ăn tập thể                                      | 22/11/2019<br>Hội trường<br>nhà VH<br>phường Việt<br>Hung | BGH (đ/c<br>Th.<br>Huyền) | 01 | 01 | Tốt |  |
| 24 | Tập huấn thay<br>SGK lớp 1 (Trực<br>tuyến)                                                              | Tầng 2 – Khu<br>Liên cơ quan<br>UBND Quận                 | BGH, GV<br>lớp 1          | 08 | 01 | Tốt |  |
| 25 | Tập huấn công tác<br>phòng, chống<br>bệnh viêm đường<br>hô hấp cấp do<br>chủng mới của vi<br>rút Corona | Hội trường<br>tầng 4 –<br>TTBDCT<br>Quận                  | HT                        | 01 | 08 | Tốt |  |
| 26 | Tập huấn xử trí<br>khi có trường hợp<br>nghỉ ngờ dịch<br>bệnh Covid-19.                                 | Hội trường<br>NVH P. Phúc<br>Đồng                         | HT                        | 01 | 01 | Tốt |  |
| 27 | Tập huấn phần<br>mềm QLGD Hà<br>Nội edu                                                                 | 10/7/2020<br>Trực tuyến<br>UBND<br>phường TB              | BGH, GV<br>cốt cán        | 06 | 01 | Tốt |  |

- Tự bồi dưỡng thường xuyên:

| Số<br>TT | Tên chương trình,<br>chuyên đề tự bồi<br>dưỡng                                                   | Thời gian,<br>địa điểm,<br>tổ chức | Đối tượng<br>tham gia      | Số lượng<br>người<br>tham gia | Số buổi<br>tham gia | Đánh giá<br>kết quả tự<br>bồi dưỡng | Ghi chú |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------|-------------------------------------|---------|
| 1        | Bồi dưỡng xây dựng<br>đề kiểm tra đánh giá<br>học sinh theo văn<br>bản hợp nhất<br>03/VBHN-BGDĐT | 8/2019<br>Phòng HĐ<br>trường       | GVCN,<br>GV tin<br>học, NN | 28                            | 02                  | Nắm vững<br>PP ra đề<br>kiểm tra    |         |
| 2        | Bồi dưỡng soạn giáo<br>án E-learning trong<br>dạy học                                            | Tại trường<br>8/2019               | CBGV                       | 25                            | 02                  | Hoàn thành<br>nội dung<br>học tập   |         |
| 3        | Tập huấn nâng cao<br>CNTT                                                                        | Tại trường<br>8/2019               | CB, GV,<br>NV              | 32                            | 04                  | Hoàn thành                          |         |
| 4        | BD quy trình sử<br>dụng TB                                                                       | 9/2019<br>Tại trường               | GV                         | 23                            | 01                  | Hoàn thành                          |         |
| 5        | Tập huấn sử dụng<br>lớp 2 công TTĐT                                                              | 28/10/2019                         | 100%<br>CBGVNV             | 32                            | 01                  | Hoàn thành                          |         |

|   |                                            |                            |         |    |    |     |  |
|---|--------------------------------------------|----------------------------|---------|----|----|-----|--|
|   |                                            | Tại trường                 |         |    |    |     |  |
| 6 | Tập huấn sử dụng dạy học trực tuyến cho GV | Tháng 2/2020<br>Tại trường | BGH, GV | 30 | 01 | Tốt |  |
| 7 | Tập huấn sử dụng các phần mềm dạy online   | Tháng 3/2020<br>online     | BGH, GV | 30 | 02 | Tốt |  |

**- Bồi dưỡng theo khung năng lực VTVL:**

| Số TT | Tên chương trình, chuyên đề tự bồi dưỡng | Thời gian, địa điểm, tổ chức | Đối tượng tham gia | Số lượng người tham gia | Số buổi tham gia | Đánh giá kết quả tự bồi dưỡng | Ghi chú |
|-------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------|-------------------------|------------------|-------------------------------|---------|
| 1     | Tiếng Anh bậc C1 khung châu Âu           | Đại học Sư phạm HN           | GVTA               | 01                      | 60               | Nhận chứng chỉ                |         |
| 2     | Tiếng Anh bậc A2 khung châu Âu           | Đại học Quốc gia HN          | HT                 | 01                      | 5                | Nhận chứng chỉ                |         |

#### **4. Công tác quản lý hành chính**

\* Đánh giá việc xây dựng kế hoạch, xây dựng và duyệt lịch công tác tháng, tuần của BGH và các nhân viên:

- Hàng tuần từng bộ phận lên lịch công tác tuần, nộp Hiệu trưởng vào ngày thứ 6, Hiệu trưởng duyệt và lên kế hoạch công tác tuần của cả trường tuần sau. Hàng tuần, có kiểm duyệt công việc đã làm đối với HT, HP.

- Công tác tháng: căn cứ vào hướng dẫn công tác tháng của PGD, căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường, các bộ phận lên kế hoạch tháng, HT tổng hợp và triển khai.

\* Đánh giá việc thực hiện công tác văn thư lưu trữ, ban hành văn bản theo thông tư 01/2011/TT- BNV: Công tác văn thư lưu trữ thực hiện nghiêm túc, lưu hồ sơ đủ và đúng quy định, bảo quản khoa học.

Số CB, NV được kiểm tra hồ sơ công việc : 34

Trong đó xếp loại Tốt : 31chiếm tỷ lệ: 91,2; loại Khá 3 chiếm tỷ lệ: 8,8% , loại TB: 0 chiếm tỷ lệ : 0

#### **5. Các biện pháp xây dựng và duy trì trường Chuẩn Quốc gia:**

- Đảm bảo số phòng học và đủ giáo viên.
- Đảm bảo cơ sở vật chất.
- Đảm bảo SGK, đồ dùng dạy học.
- Đảm bảo chất lượng dạy và học.
- Nhà trường giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

#### **6. Công tác kiểm định chất lượng:**

- Nhà trường đã hoàn thiện báo cáo Tự đánh giá theo đúng tiến độ PGD quy định.

- Kết quả:

- Mức 1:

+ Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

+ Số lượng tiêu chí không đạt 0/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0 %;

- Mức 2:

+ Số lượng tiêu chí đạt 25/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 92,5%;

+ Số lượng tiêu chí không đạt 2/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 7,5%;

- Mức 3:

+ Số lượng tiêu chí đạt 11/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 57,9%;

+ Số lượng tiêu chí không đạt 08/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 42,1 %;

- Mức đánh giá của trường đạt: Cấp độ 2.

### **7. Thực hiện công tác phổ cập giáo dục:**

Cập nhật sổ đăng bộ, sổ phổ cập, sổ chuyển đi đến thường xuyên, cập nhật đủ thông tin học sinh lớp 5 vào phần mềm tuyển sinh, kết hợp với địa phương huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. 100% học sinh học 2 buổi/ngày, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học. Phối kết hợp UNND phường làm tốt công tác chống mù chữ tại địa phương và điều tra học sinh, đón đoàn kiểm tra Bộ GD&ĐT. Kết quả phường Thạch Bàn đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Số buổi tập huấn: 1      số người tham dự: 4

### **8. Công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ**

\* **Công tác sử lý nguồn tài trợ:** Nhà trường không có nguồn tài trợ.

\* **Đầu tư, bảo quản, khai thác CSVC:**

- Đầu tư: 133.000.000 đồng trang bị CSVC.

- Bảo quản, khai tác CSVC: Tốt, hiệu quả.

#### **8.1 Tổng số kinh phí có từ nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân:**

- Không.

#### **8.2 Nêu kết quả các hoạt động nhân đạo, từ thiện:**

+ Thắp hương tại đài tưởng niệm liệt sĩ của phường Thạch Bàn nhân ngày 27/7.

+ Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật và nạn nhân chất độc da cam nhân dịp Tết Nguyên đán 2020: 3,900.000 đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí đầu năm học cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp khai giảng năm học 2019 - 2020: 1,600.000đ.

- + Số học sinh được miễn giảm học phí: 02 học sinh.
- Tổng số tiền miễn giảm học phí cho học sinh: 2,250.000đ.
- + Tặng quà nạn nhân bị chất độc da cam nhân ngày 18/4, 10/8: 400.000đ.
- + Phát động học sinh mua vở ủng hộ xây dựng quỹ Nhân đạo Quận: 6,656.000đ
- + Ủng hộ quỹ nhân đạo năm 2020 Phường: 2,000.000đ.
- + Ủng hộ xây nhà CTĐ: 700.000đ.
- + Mua tấm ủng hộ Hội người mù quận Long Biên: 13,500.000đ.
- + Ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid-19: 1,850.000đ.
- + Ủng hộ quỹ hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn năm học 2019-2020: 1,850.000đ.
- + Ủng hộ quỹ Vì người nghèo năm 2019 Quận: 3,400.000đ
- + Ủng hộ quỹ Nhân đạo Quận tặng quà Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam dịp Tết Nguyên đán 2020: 3,175.000đ.
- + Chi mua vé ủng hộ quỹ Hội cựu TNXP Quận: 500.000đ
- Với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Số HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm: 12 em; Số HS hòa nhập: 01. Số HS có biểu hiện tự kỉ, tăng động: 04. Nhà trường hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (Lê Minh Tiến - lớp 2A) số tiền 300.000 đồng/tháng. Cô hiệu trưởng nhận đỡ đầu 1 em học sinh Nguyễn Tuấn Tú – lớp 1B số tiền 1.200.000đ/ năm.
- \* Tổng số chi Quỹ Nhân đạo năm học 2019 - 2020: 43,187.000 đồng.

### **8.3 Mua sắm trang thiết bị và thư viện, chỉnh trang KCSP:**

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng: 1.650.000
- Kinh phí thực hiện xây dựng nhà trường theo chủ đề quận “Vì một Long Biên Xanh –sạch – đẹp” (trong đó kinh phí sửa chữa nhỏ: 98.176.000 đồng; trồng cây xanh, cây cảnh: 15.000.000 đồng)
- Kinh phí cho Thư viện 15.000. 000 đồng. Kết quả hoạt động thư viện của trường: Trường đạt thư viện tiên tiến cấp quận.

### **9. Tự đánh giá về công tác bán trú, VSATTP; Y tế học đường, Phòng chống dịch bệnh:**

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch Triển khai công tác Y tế trường học, phòng chống dịch bệnh đặc biệt là bệnh sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng, thành lập Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2019- 2020. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, có nhân viên y tế phụ trách công tác chuyên môn.
- Nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp tính do chủng mới của virus Corona gây ra và triển khai thực

hiện các biện pháp phòng bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19. Nhà trường đã mua khẩu trang, nhiệt kế, bông, cồn, dung dịch sát khuẩn nhanh, hóa chất khử khuẩn, thuốc cấp cứu... để phục vụ công tác phòng chống dịch.

- Hàng tháng duy trì họp Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe học sinh để chỉ đạo kịp thời các hoạt động thường xuyên và đột xuất công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh.

- Bố trí phòng cách ly đáp ứng các quy định của Bộ Y tế.

- Chuẩn bị các vật tư, vật lực để triển khai phương án sẵn sàng đón học sinh trở lại trường học sau kỳ nghỉ dài ngày

- Nhà trường phân công CBGVNV đón, trả HS ngay tại cổng trường và GV thực hiện đo thân nhiệt HS 2 lần/ ngày tại khu vực cửa lớp. Nếu HS có biểu hiện ho, sốt, khó thở thì đưa HS đến phòng y tế xử trí theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Hàng ngày CBGVNV thực hiện lau khử khuẩn vệ sinh lớp học bàn ghế, tay nắm cửa, đồ dùng học tập, tay vịn cầu thang...2 lần/ ngày và khi thấy bẩn. Duy trì nhà vệ sinh sạch sẽ, thân thiện.

- Duy trì, thực hiện tốt các hoạt động y tế trường học.

- BGH nhà trường luôn quan tâm, sát sao trong công tác quản lý, đôn đốc công tác chăm sóc sức khỏe học sinh. Hoạt động y tế trường Tiểu học Thạch Bàn A luôn được sự quan tâm, kiểm tra giám sát của Phòng GD&ĐT quận Long Biên, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận Long Biên, UBND phường Thạch Bàn và trạm Y tế phường.

- Nhà trường luôn có nhân viên y tế trực tại phòng y tế để tư vấn, chăm sóc, sơ cấp cứu kịp thời những trường hợp học sinh bị ốm đau, tai nạn. Hàng ngày cập nhật tình hình học sinh nghỉ học và thông tin, báo cáo kịp thời cho Phòng GD&ĐT, trạm Y tế phường khi có dấu hiệu bệnh dịch xảy ra. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Triển khai kịp thời các hoạt động y tế, các chiến dịch tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19 đến các CBGVNV và học sinh trong trường với nhiều hình thức phong phú. Phối hợp chặt chẽ với phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận, trạm Y tế phường và tổ dân phố để triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời khi có dịch xảy ra nhằm hạn chế lây lan trong trường học.

- Tổng số buổi tuyên truyền: 103 buổi

+ Tuyên truyền BHYT học sinh năm học 2019-2020

+ Tuyên truyền chương trình Sữa học đường

+ Tăng cường tuyên truyền phòng chống dịch bệnh như Sốt xuất huyết, bệnh dịch Đau mắt đỏ, Quai bị, Thủy đậu, tay chân miệng, viêm não Nhật Bản, Sởi,... **đặc biệt là dịch Covid-19.**

+ Phòng chống bệnh tật học đường: Cận thị, cong vẹo cột sống, chăm sóc răng miệng – cách chải răng đúng cách, phòng tránh bệnh giun.....

+ An toàn thực phẩm: Phòng chống ngộ độc thực phẩm, thực hiện TTVMĐT – ATTP tại trường Tiểu học Thạch Bàn A, phòng chống bệnh Tiêu chảy cấp, hưởng ứng tuyên truyền ‘Tháng hành động vì ATTP’ năm 2020, rửa tay thường quy...

+ Ngoài ra nhà trường đã tuyên truyền dinh dưỡng cho lứa tuổi học đường, Các biện pháp rèn luyện thể lực dành cho lứa tuổi học đường, phòng chống sốc nhiệt trong trường học, phòng tránh tai nạn đuối nước, phòng chống say nắng, say nóng và các bệnh mùa hè, phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại thuốc lá, không sử dụng nilong dùng 1 lần...

- Tổ chức phun hóa chất khử khuẩn tại các lớp học và các phòng chức năng tại trường học 08 lần.

- Nhà trường đã chủ động phối hợp với trạm Y tế phường, công an phường, và Ban đại diện cha mẹ học sinh giải quyết dứt điểm các hàng quà rong, cơ sở kinh doanh thuốc lá. Hiện tại xung quanh khuôn viên ngoài trường học không có bán hàng quà rong. Phối hợp chặt chẽ với phòng Y tế, trung tâm Y tế, trạm Y tế phường, các ban ngành đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong triển khai các hoạt động y tế, các chiến dịch tuyên truyền phòng dịch bệnh kịp thời đến các CBGVNV và học sinh trong trường.

- Công tác tự kiểm tra giám sát: Hàng ngày, cán bộ y tế kết hợp với tổng phụ trách, Ban giám hiệu, đại diện CMHS kiểm tra vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP ăn bán trú, công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh... Vệ sinh lớp học được đưa vào tiêu chuẩn thi đua tuần, tháng, năm học của các lớp. Năm học 2019-2020 không xảy ra dịch bệnh trong trường học.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn do Phòng GD&ĐT quận, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận và trạm Y tế phường tổ chức. Tổ chức tập huấn cho CBGVNV về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học.

- Trang thiết bị và thuốc: Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu. Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBGVNV và học sinh theo quyết định 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế Hà Nội.

- Có hệ thống nước sạch đảm bảo; Công trình vệ sinh trường học sạch sẽ, thuận lợi, có đủ phương tiện vệ sinh theo quy định, có khu vực rửa tay xà phòng đặt tại sân trường, khu vực cạnh nhà bếp, khu vực hành lang tầng 2 và các nhà vệ sinh. Sân chơi, sân tập và cây xanh đảm bảo theo quy định; Phòng học đảm bảo thông gió tự nhiên, mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Có hệ thống gió nhân tạo như quạt trần treo cao trên mức nguồn sáng, điều hòa nhiệt độ. Lớp học được chiếu

sáng tự nhiên đầy đủ, bố trí hệ thống đèn chiếu sáng đúng quy định; Có các dụng cụ thu gom và xử lý rác theo quy định. Thực hiện ký hợp đồng thu gom rác thải với Công ty môi trường Long Biên hàng ngày. Có hệ thống cống rãnh kín để dẫn thoát nước, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

- Học sinh có ý thức thực hiện tốt việc giữ vệ sinh cá nhân và vệ sinh nơi công cộng. Thực hiện rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn...

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe học sinh. Có sổ khám bệnh, hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe học sinh cho cả cấp học. Kịp thời thông báo cho cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh. Có kế hoạch chăm sóc và điều trị cho học sinh có vấn đề sức khỏe. TS học sinh được khám: 860/868 đạt tỷ lệ 99,0%. Tổng số học sinh mắc bệnh: 549/860 đạt tỷ lệ 63,8%.

- Tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT: Toàn trường có 865 HS tham gia BHYT đạt tỷ lệ 100%.

- Hiện tại học sinh, CBGVNV đảm bảo sức khỏe, không có dịch bệnh xảy ra trong trường học.

- Năm học 2019-2020 công tác y tế trường học của nhà trường được UBND Quận kiểm tra, đánh giá đạt 90 điểm/90 điểm, xếp loại tốt.

## **10. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2019-2020:**

Phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật:

+ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam

+ Thông tư 11/2020/TT-BGD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở GD công lập.

+ Quyết định 522/QĐ-UBND ngày 25/11/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, QĐ 1662/2017/QĐ-UBND về quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội, thông tư 06/2019/TT-BGD&ĐT về quy tắc ứng xử của cán bộ giáo viên nhân viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông

+ Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT về cam kết chất lượng giáo dục và cơ sở vật chất của trường, thông tư 61/2017/TT-BGD&ĐT công khai về lĩnh vực tài chính với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

+ TT17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về kiểm định chất lượng

+ Thông tư 14/2019/TT-BGD&ĐT về chuẩn hiệu trưởng

+ Thông tư 20/2019/TT-BGD&ĐT về chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông



Hoạt động dạy và học: Nội dung thực hiện dạy học Quốc phòng an ninh được thực hiện dạy lồng ghép vào các bài học chính khóa tùy theo nội dung cụ thể của từng bài học.

Công tác tuyên truyền về truyền thống cách mạng nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm học 2019-2020: Thực hiện tuyên truyền theo từng tháng triển khai trong các tiết sinh hoạt dưới cờ hoặc trong các buổi họp Hội đồng sư phạm và sinh hoạt công đoàn theo các đợt tuyên truyền của các cấp.

Tổng số buổi tuyên truyền pháp luật tập thể dưới cờ: 01 buổi

Thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh: 4 đồng chí bảo vệ đã tham gia lớp học về Quốc phòng an ninh dành cho đối tượng 4 và lực lượng bảo vệ an ninh tài trường, được cấp chứng chỉ theo quy định.

Công tác bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học:

Phân công rõ việc quản lý, kiểm tra giám sát sử dụng bảo quản, tài sản nhà trường. Cá nhân chịu trách nhiệm về việc bảo quản thiết bị đồ dùng phòng phụ trách. Toàn bộ tài sản của trường được nhập trên phần mềm quản lý tài sản. Có hệ thống sổ sách quản lý, kiểm kê đủ, giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng, bảo quản tới từng các nhân, có giao nhận, kiểm kê rõ ràng, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác thu chi, quản lý tài sản, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất nhà trường. Tài sản nhà trường đã được đánh mã theo quy định. Thiết bị đồ dùng dạy học được mua bổ sung theo nhu cầu đề xuất của cán bộ, giáo viên trong trường.

### **11. Đánh giá về việc thực hiện các văn bản thu chi theo quy định,**

- Việc quản lý tài chính và sử dụng, bảo quản CSVC nhà trường. Đánh giá việc quản lý dạy thêm - học thêm theo thông tư 17/2012/TT-BGDĐT. Đánh giá việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.

- Xây dựng và thực hiện QCCTNB: nhà trường xây dựng, triển khai, thực hiện chi đúng theo qui chế chi tiêu nội bộ đã được thông qua HNCBVC, phòng TC duyệt.

Quản lý tài chính và sử dụng, bảo quản CSVC: Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý tài sản và phần mềm kế toán MISA để theo dõi hạch toán và quản lý tài sản.

+ Quản lý tài sản: Nhà trường sử dụng hiệu quả phần mềm, cập nhật ngay khi có phát sinh. Hàng ngày, đồng chí kế toán có sổ theo dõi tài sản, công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng, báo cáo tình hình tăng, giảm tài sản, TTB và việc sử dụng. Vào tháng 1 hoặc tháng 6 của năm, nhà trường xây dựng kế hoạch và có đề xuất sửa chữa, thanh lý hay khôi phục. Cuối năm đều có kiểm kê tài sản, TTB: đánh giá giá trị TSCĐ theo 3 chỉ tiêu: nguyên giá, giá trị hao mòn, giá trị còn lại.

+ Quản lý tài chính: thực hiện thu chi theo đúng văn bản hướng dẫn của UBND quận, phòng GD&ĐT, Phòng tài chính, xây dựng kế hoạch công khai chế độ thu chi thể hiện rõ trong qui chế chi tiêu nội bộ. Việc công khai tài chính, công khai sử dụng tài sản công, nhà trường thực hiện theo thông tư số 36/20/TT-

BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Công khai theo hình thức công bố trong các kỳ họp HĐSP của nhà trường. Niêm yết công khai tại phòng HĐSP. Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Công tác phòng chống tham nhũng: Nhà trường đã tổ chức phổ biến, quán triệt Luật sửa đổi bổ sung và một số điều của Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến CB, GV, NV. BGH phối hợp với Ban TTND rà soát thống nhất và công khai các quy trình, thủ tục giải quyết. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong phát hiện xử lý vi phạm pháp luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò của đoàn thể: Phối hợp với Công đoàn thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân hoạt động đúng quy định của pháp luật. Việc quản lý dạy thêm-học thêm theo thông tư 17: 100% CB, GV thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm học thêm, không có hiện tượng GV vi phạm TT 17.

## **12. Các biện pháp chỉ đạo của nhà trường thực hiện trật tự văn minh đô thị, thực hiện chủ đề của Quận**

- Thành lập ban chỉ đạo, xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền tới 100% GV và HS, đưa vào tiêu chí thi đua của lớp. Phối kết hợp với địa phương dẹp quán hàng rong, chống ùn tắc trước cổng trường, đảm bảo trường học sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Duy trì cảnh quan sư phạm.

- Tuyên truyền giáo dục pháp luật, giá trị truyền thống văn hóa người Hà Nội, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, chủ quyền quốc gia, biển đảo qua buổi chào cờ đầu tuần, bảng tin...

- Đánh giá công tác tuyên truyền thực hiện quy định đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên xe đạp điện, xe máy: Cử đội xung kích đoàn viên tham gia kiểm tra đội mũ bảo hiểm trước cổng trường từ 7 giờ 15 phút sáng, ghi tên học sinh, trừ điểm thi đua các lớp có học sinh vi phạm, tuyên dương khen thưởng GV không có học sinh vi phạm. Kết quả: 100% học sinh đội mũ đến trường khi ngồi sau xe máy, xe đạp điện. Báo cáo ATGT vào 20 hàng tháng.

- Kết quả triển khai xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh đạt mức độ 1.

*Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh:* Nhà trường nghiêm túc triển khai dạy bộ tài liệu "Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh" cho học sinh theo chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội. Để dạy các tiết đạt hiệu quả cao nhất,

ONG  
ONG  
HOC  
BANA  
O

học sinh biết vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào cuộc sống, nhà trường đã lên chuyên đề thống nhất trong từng khối cách khai thác bài cũng như phương pháp dạy sao cho tiết học nhẹ nhàng, không gây áp lực cho học sinh. Ngoài các tiết theo PPCT, BGH chỉ đạo lồng ghép trong các tiết học ở môn học khác.

### **13. Đánh giá công tác tuyên truyền và thực hiện các cuộc vận động lớn của Ngành, các chương trình của Quận ủy.**

- Tổ chức thực hiện Chỉ thị Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nhà trường phân công đ/c Bí thư chi bộ xây dựng kế hoạch triển khai tới từng thành viên nhà trường, có tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện của từng cá nhân hàng tháng. Mỗi đồng chí CBGVNV có kế hoạch tu dưỡng cá nhân. Những gương điển hình trong việc thực hiện chỉ thị 05 gồm các đồng chí: Lê Minh Nguyệt, Trần Mai Diệu Anh, Nguyễn Thị Thúy Mai, Phan Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Oanh. Hướng ứng phong trào viết gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua dạy tốt học tốt 100% giáo viên được phổ biến và tham gia viết bài. Trong năm 2020 Hội đồng xét duyệt bài viết của đồng chí Nguyễn Thị Khánh Linh, Đỗ Thị Thùy Dương, Trần Thị Ngọc Huyền, Phan Thị Thanh Bình đã được chọn và gửi dự thi cấp quận và phường. Trong cuộc thi viết về “Tấm gương nhà giáo thủ đô tiêu biểu” chào mừng 65 năm thành lập Ngành GD &ĐT Hà Nội đồng chí Nguyễn Thị Phương Dung đạt giải Xuất sắc cấp thành phố.

- Thực hiện Chỉ thị 01/2014 của UBNDTP “Năm trật tự văn minh đô thị”

+ Thành lập ban chỉ đạo, xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền tới 100% GV và HS, đưa vào tiêu chí thi đua của lớp. Phối kết hợp với địa phương dẹp quán hàng rong, chống ùn tắc trước cổng trường, đảm bảo trường học sáng, xanh, sạch, đẹp.

+ Đánh giá công tác tuyên truyền thực hiện quy định đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên xe đạp điện, xe máy: Cử đội xung kích đoàn viên tham gia kiểm tra đội mũ bảo hiểm trước cổng trường từ 7 giờ 15 phút sáng, ghi tên học sinh, trừ điểm thi đua các lớp có học sinh vi phạm, tuyên dương khen thưởng GV không có học sinh vi phạm. Kết quả: 100% học sinh đội mũ đến trường khi ngồi sau xe máy, xe đạp điện. Báo cáo ATGT vào 20 hàng tháng.

- Thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc siết chặt kỉ luật, kỉ cương hành chính.

+ Rà soát, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị, giải quyết công việc theo quy trình. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả.

+ Xây dựng công tác tuần, tháng, năm.

+ Thực hiện đầy đủ quy định về đạo đức công vụ, không làm việc riêng trong giờ.

- Thực hiện chương trình 07 Quận ủy:

+ Xây dựng và thực hiện “Quy ước giao tiếp ứng xử có văn hoá giữa CBGVNV với cha mẹ học sinh”.

+ Giáo dục an toàn giao thông; tổ chức thi tìm hiểu Luật giao thông ; 100% học sinh và giáo viên thực hiện ký cam kết tham gia giao thông.

+ Các hoạt động khác kỉ niệm các ngày lễ lớn: Phối kết hợp với ban ngành đoàn thể tổ chức tốt các ngày lễ 2/9, 10/10, 20/11, 3/2, 30/4, 19/5, học sinh mua hát văn nghệ, thi vẽ tranh, giới thiệu sách.

+ Xây dựng trường học an toàn

- Chương trình 04 Quận ủy:

+ Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, CNTT, NN: 100% cán bộ giáo viên tự học, bồi dưỡng chuyên môn qua dự giờ, sách, báo, tài liệu, nhà trường tổ chức bồi dưỡng CNTT cho 100% giáo viên vào tháng 8 năm 2018.

+ Thực hiện kỷ cương hành chính: CB, GV thực hiện tốt, không vi phạm quy chế, quy định của trường học, của ngành.

- Chương trình 03 Quận ủy:

+ Duy trì cảnh quan sư phạm.

+ Tuyên truyền giáo dục pháp luật, giá trị truyền thống văn hóa người Hà Nội, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, chủ quyền quốc gia, biển đảo qua buổi chào cờ đầu tuần, bảng tin...

+ Phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh giáo dục học sinh giáo dục lý tưởng đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Viết gương điển hình tiên tiến người tốt việc tốt:

+ Phát động phong trào viết gương điển hình tiên tiến người tốt việc tốt đến 100% CNGVNV, hàng tháng lựa chọn một bài viết xuất sắc tham gia dự thi.

+ 100% CBGVNV tham gia nhiệt tình.

- Thực hiện chủ đề năm 2019 của quận ủy ‘ Vì một Long Biên Xanh – sạch – đẹp – văn minh”.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch, tuyên truyền GV, HS, CMHS.

+ Xây dựng ý thức học sinh bỏ rác đúng nơi quy định.

+ Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

+Thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của thành phố.

+ Thực hiện tốt nội quy trường học.

+ Duy trì chông hoa và cây xanh, lớp học sạch đẹp, thoáng mát.

+ Khen cá nhân thực hiện tốt: Đồng chí Bùi Thị Mai Hiền, Lê Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Lụa, Đỗ Thị Thùy Dương.

- Chương trình 02 Quận ủy:

- + Xây dựng quy tác ứng xử trong nhà trường.
- + 100% CBGVNV đủ tiêu chuẩn trí vị trí việc làm.
- + 100% Đánh giá cán bộ giáo viên hàng tháng đảm bảo chính xác, công khai.
- + Cổng thông tin điện tử trường duy trì và hiệu quả.
- + Xây dựng 9 quy trình giải quyết nội bộ.
- + Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong trường học.

#### **14. Đánh giá việc tổ chức các phong trào thi đua trong năm học:**

Trong năm học 2019-2020 nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức tốt các đợt thi đua:

Đợt 1: Đợt 1 (Từ ngày 05/ 9/2019 đến ngày 31/12/ 2019):

- + Tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp quận.
- + Tiếng hát cán bộ quản lý và giáo viên
- + Phấn đấu hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ học kì I.
- + Tham gia các phong trào từ thiện nhân đạo, nhận đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Đợt 2: Từ tháng 01/01/2020 đến 30/6/2020 với chủ đề **“Mừng Đảng quang vinh - Mừng sinh nhật Bác”**. Các phong trào thi đua tập trung hướng về chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020) và 90 năm Ngày thành lập Đảng bộ thành phố Hà Nội; kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020), 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020: Trong đợt thi đua này do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các hoạt động triển khai trong buổi họp HĐSP, cổng thông tin điện tử, mỗi thành viên trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đợt 3: Từ 01/7/2020 đến 31/12/2020: Với chủ đề “Chào mừng Đại hội thi đua yêu nước và Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”. Tổ chức các phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929- 28/7/2020); 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945-2/9/2020): Các thành viên nhà trường phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Phong trào “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” được triển khai tới 100% giáo viên toàn trường ngay từ đầu năm học. Các tiêu chí yêu cầu về đổi mới được đưa vào kế hoạch dạy học, thực hiện hàng ngày, thông qua cuộc thi GVG, trong tiêu chí chấm điểm của trường.

Các giải pháp thực hiện: Công đoàn và nhà trường tổ chức tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh. Mỗi đợt thi đua có sơ kết rút kinh nghiệm, biểu dương những gương điển hình để khích lệ, ghi nhận sự cố gắng của đoàn viên công đoàn.

### **15. Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học**

Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình GDPT: Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu thực hiện GDPT.

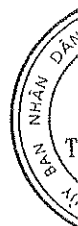
BGH và GV dự kiến dạy lớp 1 năm học 2019-2020 đã tham dự đầy đủ lớp tập huấn về CTPT 2018. Triển khai đầy đủ các công văn hướng dẫn của BGD và SDGĐT. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai CT P.T

Tăng cường, đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung các thiết bị dạy học và đẩy mạnh chất lượng dạy học. Tham mưu, đề xuất với UBND quận cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các phòng học để đảm bảo về CSVC đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Đẩy mạnh công tác truyền thông về xây dựng Chương trình, SGK mới và công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng triển khai chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới; Tăng cường viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên; Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn GV, NV thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về CT GDPT 2018.

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình chọn sách giáo khoa lớp 1 năm học 2019 – 2020: Thành lập Hội đồng lựa chọn Sách giáo khoa lớp 1, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong hội đồng. Triển khai thực hiện lựa chọn SGK theo đúng quy trình. Tổ chức tổ chuyên môn nghiên cứu, thảo luận và đánh giá SGK của các môn học thuộc chuyên môn phụ trách. Theo tiêu chí lựa chọn SGK của Bộ giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Tổ chuyên môn báo cáo hội đồng danh mục SGK được lựa chọn được sắp xếp theo thứ tự số phiếu lựa chọn từ cao xuống thấp. Hội đồng thảo luận, đánh giá SGK trên cơ sở danh mục SGK do tổ các chuyên môn đề xuất. Hội đồng thảo luận, đánh giá SGK, Hội đồng Tổ chức bỏ phiếu lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, tổng hợp kết quả lựa chọn SGK thành biên bản và đủ chữ ký của các thành viên trong Hội đồng, làm văn bản đề xuất với đồng chí Hiệu trưởng nhà trường Danh mục SGK lớp 1 đã được hội đồng lựa chọn dùng trong CSGD. Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng, Hiệu trưởng ra quyết định danh mục SGK sử dụng trong CSGD. Công bố công khai danh mục SGK sử dụng trong CSGD. Nhà trường đã lựa chọn toàn bộ các môn học bộ sách Cánh Diều, Kết nối tri thức và đã công trên cổng thông tin điện tử, bảng tin của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác dự, thực hiện chuyên đề, tăng cường tổ chức, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về đổi mới chương trình, SGK GD phổ thông, đặc biệt là đối với lớp 1.



**\* Đánh giá và kết luận chung về công tác quản lý:**

- Chỉ đạo tốt các hoạt động của nhà trường, thực hiện phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian thực hiện, có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm thường xuyên.

- Tổ chức triển khai tốt nhiệm vụ năm học và các quy định về chuyên môn, trang bị cho 100% giáo viên: SGK, SGV, STK, một số tài liệu của cấp tiểu học, đồ dùng dạy học. Xây dựng, triển khai KH bồi dưỡng đội ngũ qua sinh hoạt tổ chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề thực hiện theo chương trình 04/CTr-QU. Khen thưởng động viên kịp thời những giáo viên có học sinh đạt thành tích.

- Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của nhà trường; Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, phải thường xuyên và trực tiếp báo cáo công tác với hiệu trưởng để quản lý theo quy định. BGH luôn phát huy vai trò gương mẫu đi đầu của Lãnh đạo nhà trường.

- Phát huy dân chủ, tính chủ động sáng tạo: Thực hiện công khai, minh bạch trong mọi hoạt động như: Chi tiêu tài chính, bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng, nâng lương, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá chất lượng xếp loại.... Cán bộ, giáo viên được tạo mọi điều kiện để học tập nghiên cứu nâng cao trình độ; tham gia ý kiến tranh luận, thẳng thắn bày tỏ quan điểm xây dựng, trao đổi, phản biện trong công tác.

- Phối hợp các đoàn thể tổ chức triển khai hưởng ứng các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành gắn với việc thực hiện Năm trật tự văn minh đô thị, xây dựng trường học “sáng – xanh – sạch – đẹp – văn minh” năm học 2019 - 2020.

- Chỉ đạo thực hiện tốt UDCNTT trong dạy học, vận dụng phương pháp BTNB trong môn TNXH ở các khối lớp từ lớp 1,2,3; môn Khoa học ở các lớp 4,5; vận dụng linh hoạt một phần mô hình dạy học VNEN trong các tiết học hàng ngày nhằm nâng cao năng lực học sinh.

- Nghiêm túc thực hiện qui định quản lý dạy thêm học thêm, thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định. Thường xuyên thực hiện công khai theo đúng các văn bản qui định về chất lượng giáo dục và tài chính.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có lịch làm việc tuần, kế hoạch hoạt động tháng. Hàng tháng có báo cáo kết quả tự đánh giá về bộ phận trực tiếp quản lí.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá BGH, CB, GV, NV hàng tháng công bằng, khách quan, dân chủ, công khai trong buổi họp HĐSP.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch

**V. Kết quả đánh giá xếp loại thi đua của CB, GV, NV và nhà trường:**

1. Đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng theo Chuẩn: Khá

2. Đánh giá, xếp loại Phó Hiệu trưởng theo Chuẩn: Khá

3. Đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn: Đạt: 09; Khá: 11; Tốt: 08

4. Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức:

- HTXSNV: 07

- HTTNV: 26

- HTNV: 5

5. Số CSTĐ cấp cơ sở: 06 Số LĐTT: 38

6. Đề nghị danh hiệu thi đua của trường: Tập thể Tiên Tiến cấp Quận

- Kết quả đánh giá điểm thi đua theo bảng điểm của UBND quận: 98,75 điểm

- Tự xếp loại danh hiệu thi đua nhà trường: Tập thể Tiên Tiến cấp Quận

## **VI. Kết luận chung:**

### ***1. Đánh giá kết quả thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của nhà trường năm học 2019 -2020***

- Thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 09/9/2019 của UBND quận Long Biên triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo quận Long Biên năm học 2019 – 2020 và nhà trường đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận (đã được thống kê trong các mục trên)

- Kết quả đạt chỉ tiêu theo biểu chỉ tiêu kế hoạch được giao, riêng tiêu chí sửa học đường chưa đạt chỉ tiêu.

- Triển khai hiệu quả các biện pháp thực hiện chủ đề quận “Xây dựng nhà trường Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh”

- Triển khai thực hiện nội dung mới trường đăng kí đầu năm học “Tăng cường tổ chức và nâng cao hiệu quả các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường”. đạt hiệu quả cao: Nhà trường đã xây dựng 01 kế hoạch quản lý, chỉ đạo tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, giảng dạy nội dung hoạt động trải nghiệm trong tiết HĐNGCK khối 1,2.. Các đồng chí khối trưởng chuyên môn khối 1,2 xây dựng 02 kế hoạch, chương trình nội dung các tiết Hoạt động trải nghiệm theo chỉ đạo Ban giám hiệu, Ban giám hiệu duyệt kế hoạch và triển khai đến 10 đồng chí giáo viên khối 1, 2 (100% gv) thực hiện.. Tổ chức 02 lần cho học sinh toàn trường thăm quan trải nghiệm các hoạt động giáo dục trên địa bàn thành phố, 01 lần tham quan và trải nghiệm nặn, tô tượng , bát, bình hoa... cho học sinh toàn trường tại làng nghề Bát Tràng và 01 lần cho học sinh khối 3 tham quan di tích lịch sử địa phương trên địa bàn quận Long Biên. Tổ chức cho học sinh viết bài thu hoạch (dưới nhiều hình thức phong phú: Vẽ tranh, viết văn, làm thơ,...) cảm nhận sau tham quan thực tế và tham gia các hoạt động trải nghiệm, có biểu dương khen thưởng các bài viết chất lượng, sáng tạo. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại trường trong các ngày lễ trung thu , 20/10, 20/11, 26/3, 8/3...( bày cỗ trung thu,

TRƯỜNG  
TIỂU HỌC  
HẠCH  
★

Vẽ tranh, làm bưu thiếp; biểu diễn văn nghệ, biểu diễn thời trang, thiết kế thời trang, thi gấp quần áo, cắm hoa nghệ thuật,...).

## **2. Những điểm mạnh của nhà trường**

### **- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch.**

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch chi tiết, sát thực tế.
- Thực hiện đúng kế hoạch đề ra.
- Trong quá trình thực hiện có sự điều chỉnh, bổ sung, rút kinh nghiệm.
- Quy tụ được giáo viên và cha mẹ học sinh tham gia thực hiện.
- Tuyên truyền để học sinh tham gia hào hứng và tích cực.
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành.

- Đội ngũ giáo viên tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Chú trọng đến việc nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt của GV đạt kết quả: 100% GV đạt GVG cấp trường,

- Nhiều học sinh đã đạt được thành tích cao trong học tập.
- Tổ chức bếp ăn bán trú có chất lượng tốt đảm bảo vệ sinh an toàn.
- Hoạt động Đoàn Đội phong phú, có nề nếp, hiệu quả. Đạt Liên đội mạnh cấp Quận.
- Khung cảnh nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp, hiện đại.

## **3. Những điểm còn tồn tại**

- Chưa có giáo viên đạt giải giáo viên dạy giỏi cấp quận.
- Tỷ lệ học sinh tham gia chương trình sữa học đường chưa đạt chỉ tiêu 90%.

## **4. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm:**

### **\* Nguyên nhân:**

- Công tác bồi dưỡng chuyên môn giáo viên chưa đạt hiệu quả.
- Giáo viên chưa thực sự say mê, tìm tòi, sáng tạo các phương pháp giảng dạy.
- Học sinh không thích uống sữa vì chỉ có duy nhất 1 vị sữa nên tỷ lệ học sinh tham gia giảm dần.
- Nhiều gia đình không đăng ký cho con uống sữa do gia đình cho uống các loại sữa khác

### **\* Bài học kinh nghiệm:**

- Cần có sự phối hợp, tuyên truyền mạnh hơn nữa về nhận thức của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động thi đua tại trường.

Cần tiếp tục thực hiện tốt:

- + Sự lãnh đạo chỉ đạo đúng hướng của chi bộ Đảng.
- + Có sự chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu.
- + Tiếp tục thực hiện hiệu quả bồi dưỡng chuyên môn giáo viên và việc tự bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.
- + BGH tích cực dự giờ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy.
- + Công tác khen thưởng nhân điển hình tiếp tục phát huy.
- + Tiếp tục vận động tuyên truyền đến học sinh và cha mẹ học sinh về uống sữa học đường.

## **VII. Dự kiến kế hoạch năm học 2020-2021:**

### **1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm:**

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về "Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

- Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; Kiểm định chất lượng mức độ 2; Chuẩn Quốc gia mức độ 1

- Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý. Tiếp tục phấn đấu có giáo viên giỏi đạt giải cấp quận.

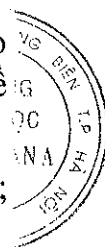
- Chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy học; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống; vận dụng có hiệu quả phương pháp bàn tay nặn bột, phương pháp dạy Mỹ thuật mới và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

- Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu năm học duy trì danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến. Các hoạt động Đội duy trì Liên đội mạnh cấp Quận. Công đoàn tốt.

### **2. Kế hoạch và giải pháp triển khai:**

- Phối hợp với UBND phường làm tốt công tác phổ cập giáo dục đảm bảo 100% học sinh được đến trường đúng độ tuổi.



- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên theo từng vị trí việc làm, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới trong dạy học hướng tới đánh giá học sinh theo năng lực. Tổ chức tốt các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp dạy học Mĩ thuật, vận dụng những ưu điểm của mô hình trường học VNEN.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề theo từng khối lớp ngay từ đầu năm học, phân đầu mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 1 chuyên đề. Đặc biệt, tập trung thực hiện chuyên đề khối 1 ở tất cả các môn, phân môn theo bộ sách nhà trường đã lựa chọn. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn cho GV lớp 1 về chương trình, SGK mới.

- Tiếp tục bồi dưỡng CNTT, giáo viên áp dụng CNTT trong dạy học, nâng cao chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh mũi nhọn của trường phân đầu có nhiều học sinh đạt giải Quốc gia, quốc tế.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua, phân đầu các hoạt động dạy và học, giáo dục học sinh luôn có kết quả tốt đầu trong quận.

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi, quản lý dạy thêm học thêm theo đúng văn bản hướng dẫn.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học, quản lý tài sản, tài chính, quản lý thư viện, quản lý nhân sự. Giao tài sản đến từng lớp và từng CB-GV-NV. Kiểm tra, đánh giá kết quả bảo quản, sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, phối hợp tốt với PHHS, địa phương trong công tác giáo dục học sinh.

- Tuyên truyền các chủ trương, kế hoạch của các cấp đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh đạt hiệu quả.

**3. Đề xuất và kiến nghị:** không.

**Nơi nhận:**

- PGD&ĐT
- Lưu VP.



**Nguyễn Thị Thúy Mai**